

Số: **43** /BC-UBND

Trà Vinh, ngày **13** tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và báo cáo cải cách hành chính hàng năm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2020, với những nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 - 2020, ngày 03/12/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 86/KH-UBND về thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2020. Theo đó, hầu hết các cơ quan, đơn vị đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách trên cơ sở mục tiêu và nhiệm vụ chung của tỉnh. Trong quý I năm 2020, tỉnh Trà Vinh thực hiện công tác cải cách hành chính đạt một số kết quả như sau:

- Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2019 gửi Bộ Nội vụ theo quy định; tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố năm 2019.

- Khảo sát, đánh giá hiệu quả thực hiện mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm” trên cơ sở đó, chỉ đạo thực hiện mô hình những năm tiếp theo.

- Ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 04/2/2020 tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2030.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thường xuyên thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền thực hiện công tác cải cách hành chính góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, hoàn thành chương trình tổng thể cải cách hành chính năm 2020 thông qua Đài Phát thanh và Truyền hình Trà

Vinh, Báo Trà Vinh, cổng thông tin điện tử tỉnh, website Sở Nội vụ,... thực hiện các kế hoạch tuyên truyền các hoạt động liên quan đến công tác cải cách hành chính.

2. Về cải cách thể chế

- Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp thực hiện nghiêm quy trình soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, việc ban hành mới được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành, đảm bảo đúng quy định, hợp hiến, hợp pháp, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trong quý I năm 2020, có **10** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được tiến hành thẩm định trước khi ban hành, đảm bảo đúng trình tự Luật định.

- Công tác kiểm tra và tự kiểm tra: Đầu năm 2020, tiến hành tự kiểm tra **20** quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi ban hành, kết quả có **03/20** văn bản có sai sót về thể thức và đã được chỉ đạo khắc phục.

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Thực hiện rà soát **423** văn bản, kết quả có **57** văn bản hết hiệu lực và **366** văn bản còn hiệu lực.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Về rà soát, công khai thủ tục hành chính:

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh với mục tiêu nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), rút ngắn thời gian thực hiện, giảm phiền hà cho người dân, tổ chức khi đến giao dịch hành chính, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh, ngày 17/01/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 102/QĐ-UBND về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2020, trong quý I năm 2020: Ban hành 12 văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn về công bố TTHC, phê duyệt quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền của các sở, ngành tỉnh. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có tổng số 1.949 TTHC (trong đó, cấp tỉnh: 1534 TTHC, cấp huyện: 262 TTHC, cấp xã: 153 TTHC).

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh tiếp tục được tổ chức thực hiện đúng quy định theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, nhằm kịp thời tiếp nhận, giải quyết thỏa đáng những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

b) Về cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện có hiệu quả và đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải

quyết thủ tục hành chính, Chi thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Tính đến nay, tỉnh Trà Vinh có 01 Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (tiếp nhận và trả kết quả của 14 sở, ban, ngành), 02 Trung tâm Hành chính công cấp huyện (huyện Cầu Ngang và thành phố Trà Vinh), 04 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 07 huyện, thị xã, 106 phường, thị trấn thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, 07 cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế phối hợp giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông ở một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp như: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí ,... với tổng số 105 thủ tục hành chính được thực hiện.

- Nhằm đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 1238/UBND-THNV ngày 08/1/2019 chỉ đạo thí điểm chuyển giao nhiệm vụ của Bộ phận một cửa thuộc Ủy ban nhân dân huyện Càng Long và Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về Bưu điện huyện. Đến nay, đã chuyển giao xong Bộ phận một cửa thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải và 03 đơn vị cấp xã thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải.

- Kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công: Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính của 14 sở, ban, ngành tỉnh, trong quý I năm 2020, đã tiếp nhận tổng số: **6.878** hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ kỳ trước chuyển sang: 987 hồ sơ, Số hồ sơ mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua bưu điện): 4.867 hồ sơ, Số mới tiếp nhận trực tuyến (mức độ 3,4): 1.204 hồ sơ. Kết quả giải quyết: **5.872** hồ sơ, trong đó: Đúng hạn **5.869** hồ sơ, quá hạn: 03 hồ sơ (01 hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 02 hồ sơ của sở TN&MT), **1.006** hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh trong quý I năm 2020:

+ Bảo hiểm Xã hội tỉnh tiếp nhận 22.821 hồ sơ, đã giải quyết đúng hạn 20.451 hồ sơ (trong đó có 5.745 hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích), 2.370 hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết. Ngoài ra, đơn vị có triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn nhằm tiết kiệm chi phí cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (tính đến tháng 02/2020 toàn tỉnh có 1.643 đơn vị đăng ký giao dịch điện tử).

+ Công an tỉnh tiếp nhận tổng số 49.444 hồ sơ, đã giải quyết đúng hạn 49.120, hồ sơ còn lại đang trong thời hạn giải quyết.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Về sắp xếp tổ chức bộ máy:

- Tỉnh Trà Vinh tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương Đảng (khóa XII), Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy, Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy.

- Kết quả trong quý I năm 2020:

+ Quyết định đổi tên Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân trực thuộc Hội Nông dân tỉnh thành Trung tâm Hỗ trợ trực thuộc Hội Nông dân tỉnh; xử lý nội dung đề nghị của Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã Duyên Hải trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải; xử lý nội dung đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh về việc thành lập Văn phòng đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế tại Khu kinh tế Định An; giải thể Ban Quản lý chợ Càng Long trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Càng Long; thành lập Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Dân Thành trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học cơ sở Dân Thành; giải thể Trạm Y tế thị trấn Càng Long thuộc Trung tâm Y tế huyện Càng Long; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương.

+ Trình Thường trực Tỉnh ủy và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về việc đăng ký thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Về biên chế và tinh giản biên chế:

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 28/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021, trong quý I năm 2020, tỉnh Trà Vinh đã thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với **100** người, với số tiền 12.709.678.000 đồng; phê duyệt danh sách đối tượng thôi việc được hỗ trợ theo Nghị quyết số 71/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 và Nghị quyết số 84/2019/NQ-HĐND ngày 12/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh là **04** người, với số tiền 332.000.000 đ.

- Quyết định giao chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020 với tổng số **18.925** người, giảm **431** người so với năm 2019; điều

chuyển **01** chỉ tiêu biên chế từ Sở Tài nguyên và Môi trường về Chi cục Quản lý đất đai; **01** chỉ tiêu biên chế từ Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về Sở Y tế; Quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức cho Ban Quản lý khu kinh tế **01** chỉ tiêu, Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh **02** chỉ tiêu từ chỉ tiêu biên chế dự phòng của tỉnh; Quyết định giao số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các tổ chức hành chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2020 với tổng số là **152** chỉ tiêu, giảm **19** chỉ tiêu so với năm 2019; Quyết định giao số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội đặc thù cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2020 với tổng số là **1.196** chỉ tiêu, giảm **32** chỉ tiêu so với năm 2019.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Trong quý I năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, nghỉ hưu, chuyển xếp lương theo đúng quy định.

- Trên cơ sở tổng hợp, xem xét nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, ngày 04/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2020, mục đích nhằm xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng chuyên nghiệp, có phẩm chất, đạo đức tốt đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm. Theo đó, trong quý I năm 2020, cử 09 cán bộ, công chức, viên chức dự học kiến thức quốc phòng - an ninh khóa 91 tại Trường Quân sự Quân khu 9, đồng thời, mở và chiêu sinh các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo lộ trình kế hoạch đề ra.

6. Cải cách tài chính công

Việc triển khai thực hiện các chính sách về tài chính công tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện có hiệu quả, thực hiện quy chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các quy định của Trung ương và thực hiện chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả. Kết quả tính đến nay:

- Về thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp:

+ Có **304** cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (43 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, 155 đơn vị cấp huyện và 106 đơn vị cấp xã) thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Có **511** đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện (106 đơn vị cấp tỉnh, 405 đơn vị cấp huyện) thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ ban hành Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

+ Có **01** đơn vị cấp tỉnh thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Việc xây dựng và hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ tiếp tục được các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt, với mục đích sử dụng có hiệu quả và tiết kiệm nguồn kinh phí tự chủ trong hoạt động tổ chức bộ máy biên chế của cơ quan, địa phương mình theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả trong quá trình hoạt động, góp phần thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.

7. Hiện đại hóa nền hành chính

a) Về ứng dụng công nghệ thông tin:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các địa phương tăng cường các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể:

- Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành được triển khai áp dụng tại tất cả các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh (triển khai nội bộ và liên thông), tổng số người sử dụng là **6.758**. Đến nay, trên 90% các văn bản (trừ tài liệu mật) chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử. Hệ thống kết nối thông suốt với Văn phòng Chính phủ, đáp ứng việc trao đổi văn bản điện tử giữa tỉnh với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tham gia trên trục liên thông văn bản quốc gia; tổng số văn bản được trao đổi trên môi trường mạng quý I năm 2020 là **20.692**, ký số 15.017 văn bản (tỷ lệ **72,57%**).

- Ứng dụng chữ ký số: Tiếp tục sử dụng chứng thư số, chữ ký số để ký số văn bản điện tử phục vụ công tác giữa các cơ quan, đơn vị trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành, trong quý I năm 2020 đã cấp mới 145 chứng thư số nâng tổng số chứng thư đang hoạt động là **1.590** chứng thư (**458** tổ chức, **1.132** cá nhân (1.107 USB Token, 25 SIM PKI)) phục vụ ký số văn bản điện tử, ký số hồ sơ giao dịch với Bảo hiểm xã hội, Thuế, Kho bạc nhà nước.

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Đã thiết lập và cấp **131** tài khoản cho người dùng nâng tổng số hộp thư điện tử công vụ (mail.travinh.gov.vn) cho cán bộ, công chức, viên chức là **7.021**. Qua đó góp phần đẩy mạnh tăng cường trao đổi, sử dụng văn bản điện tử qua môi trường mạng.

- Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến (VNPT- iGate) triển khai cho tất cả các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh (cấp tỉnh 18, huyện 9, xã 106). Tổng số thủ tục hành chính cập nhật trên hệ thống 1.949. Quý I/2020 hệ thống đã tiếp nhận **17.445** hồ sơ (**16.827** trực tiếp, **618** trực tuyến) và giải quyết **16.331** hồ sơ, các hồ sơ còn lại trong quá trình giải quyết. Đã thực hiện kết nối liên thông giữa phần mềm iGate và phần mềm Quản lý hồ sơ địa chính ViLIS (Sở Tài nguyên và Môi trường). Trong thời gian tới, tiếp tục thực hiện kết nối liên thông với ngành tư pháp, y tế, giao thông vận tải, kế hoạch và đầu tư...

- Phần mềm ISO điện tử (<http://iso.travinh.gov.vn>) được kết nối liên thông với hệ thống một cửa điện tử, đã triển khai áp dụng đến 18 cơ quan cấp tỉnh, 09 Ủy ban nhân dân huyện, 106 xã, phường, thị trấn.

- Hệ thống hội nghị truyền hình: Tiếp tục ứng dụng hệ thống hội nghị truyền hình, trong quý I năm 2020 đã tổ chức phục vụ **06** cuộc họp (phục vụ các cuộc họp định kỳ hàng tháng và các cuộc họp đột xuất giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố).

- Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ: Đa số các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh sử dụng phần mềm quản lý kế toán, quản lý tài sản cố định,... phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Bên cạnh đó các ngành còn quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên ngành như y tế, tài nguyên môi trường, tài chính, thương mại, giáo dục, lao động, thuế, bảo hiểm....

- Hệ thống Cổng dịch vụ công tỉnh cung cấp thông tin về thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tổng số dịch vụ trực tuyến cung cấp của tỉnh là 1.949 (mức 3: **572** dịch vụ, chiếm 29,3%, mức 4: **451** dịch vụ, chiếm 23,14%). Trong quý tiếp nhận **8.610** hồ sơ đối với dịch vụ công mức độ 3,4, trong đó: **6.659** hồ sơ mức 3 (**6.610** trực tiếp, **49** trực tuyến (tỷ lệ **0,74%**)); **1.951** hồ sơ mức 4 (**1.382** trực tiếp, **569** trực tuyến (tỷ lệ **29,16%**)). Rà soát, công khai 991 thủ tục hành chính của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Ngoài ra, tỉnh đang vận hành Zalo Cổng thông tin điện tử tỉnh cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các sự kiện, thông tin cần thiết đến người dân và doanh nghiệp (thủ tục hành chính, dịch vụ công, an sinh xã hội; các văn bản quy định, chính sách mới, tra cứu hồ sơ và các thông tin cần thiết khác),...

b) Về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015:

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020, ngày 19/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2248/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tỉnh Trà Vinh năm 2020. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có tổng số **46** cơ quan cấp tỉnh; **16** cơ quan, đơn vị cấp huyện; **106** đơn vị hành chính cấp xã thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Các hoạt động triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh có những điểm thuận lợi sau:

- Sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các cơ quan trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính năm 2020, công tác ban hành và triển khai các văn bản đảm bảo kịp thời, phù hợp với thực tế của địa phương.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ngày càng được lãnh đạo tỉnh, các cơ quan quan tâm, chú trọng thực hiện, góp phần giải quyết kịp thời, nhanh chóng các hồ sơ, thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính được triển khai, thực hiện nghiêm; các hoạt động thanh tra, kiểm tra được tăng cường, qua đó, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

2. Những tồn tại hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính

- Hiện tại, tỉnh Trà Vinh đã triển khai thực hiện chủ trương đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến các mức độ 3, 4 theo quy định của Trung ương; tuy nhiên, tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến chưa cao do người dân chưa có nhu cầu đăng ký dịch vụ hoặc chưa có trang thiết bị để thực hiện các giao dịch trên mạng.

- Trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính chưa có những sáng kiến, giải pháp mang tính chất đột phá.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ II NĂM 2020

Trong quý II năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

2. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch liên quan đến hoạt động cải cách hành chính năm 2020 như: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO

9001:2015 vào hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các xã trên địa bàn tỉnh.

3. Ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020.

4. Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2020 và báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện.

5. Xây dựng và ban hành Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố” của tỉnh Trà Vinh năm 2020; tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm” trên địa bàn tỉnh.

6. Phê duyệt đối tượng tinh giản biên chế của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo quy định.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo đến Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Vụ Cải cách hành chính-BNV;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐVP;
- Các Phòng: HCQT, THNV;
- Lưu: VT, NC. 04

2429

KT. CHỦ TỊCH,
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng

PHỤ LỤC

**CÁC SỞ, NGÀNH TỈNH VÀ UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
BÁO CÁO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I NĂM 2020**
(Thời hạn báo cáo trước ngày 05/3/2019, kết quả tổng hợp tính đến ngày 10/3/2020)

Số TT	Đơn vị	Có gửi báo cáo	Không gửi báo cáo	Ghi chú
1	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	x		09/3
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	x		28/02
3	Sở Nội vụ	x		04/3
4	Sở Tài chính	x		03/3
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	x		04/3
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x		03/3
7	Sở Thông tin Truyền thông	x		03/3
8	Sở Công Thương	x		03/3
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x		05/3
10	Sở Y tế	x		04/3
11	Sở Xây dựng	x		03/3
12	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		04/3
13	Sở Tư pháp	x		04/3
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	x		03/3
15	Sở Giao thông, Vận tải	x		09/3
16	Sở Khoa học và Công nghệ	x		04/3
17	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	x		03/3
18	Thanh tra tỉnh	x		04/3
19	Ban Dân tộc tỉnh	x		02/3
20	UBND thành phố Trà Vinh	x		03/3
21	UBND huyện Càng Long	x		04/3
22	UBND huyện Tiểu Cần	x		04/3
23	UBND huyện Cầu Kè	x		06/3
24	UBND huyện Trà Cú	x		04/3
25	UBND huyện Châu Thành	x		04/3
26	UBND huyện Cầu Ngang	x		04/3
27	UBND huyện Duyên Hải	x		04/3
28	UBND thị xã Duyên Hải	x		02/3
29	Đại học Trà Vinh	x		04/3
30	Ban Quản lý Khu Kinh tế	x		04/3
31	Công an tỉnh	x		03/3
32	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	x		05/3
Tổng cộng		32	0	-